



**BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý VÀO DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH
 QUY ĐỊNH NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ VÀ ĐỊNH MỨC PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2026**

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản QPPL, Sở Tài chính đã gửi xin ý kiến, tham vấn/phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội:.... Tổng số ý kiến nhận được: 56

2. Kết quả cụ thể, như sau:

Chính sách hoặc nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
I. Nhóm ý kiến nhất trí với dự thảo			
1. Cấp tỉnh (9 đơn vị)			
	Văn phòng Tỉnh ủy	Nhất trí với dự thảo	
	Sở Nội vụ		
	Sở Khoa học công nghệ		
	Sở Ngoại vụ		
	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
	Ban Quản lý các KCN		
	Hội Bảo trợ		
	Hội Luật Gia		
2. Cấp xã (30 đơn vị)			
	Phường Chiềng Cơi	Nhất trí với dự thảo	
	Phường Chiềng Sinh		
	Phường Tô Hiệu		
	Xã Bình Thuận		
	Xã Chiềng Hặc		
	Xã Chiềng Hoa		
	Xã Chiềng Sơn		
	Xã Long Hẹ		
	Xã Lóng Sập		
	Xã Mai Sơn		
	Xã Mường Bú		
	Xã Mường Chanh		
	Xã Mường É		
	Xã Mường Giôn		
	Xã Mường Khiêng		
	Xã Mường La		
	Xã Mường Lạn		
	Xã Mường Lèo		
	Xã Nậm Ty		
	Xã Ngọc Chiến		
	Xã Púng Bính		
	Xã Quỳnh Nhai		
	Xã Song Khùa		
	Xã Suối Tọ		
	Xã Tạ Khoa		
	Xã Tà Xùa		
	Xã Tân Yên		
	Xã Tô Múa		
	Xã Tường Hạ		
	Xã Yên Sơn		
II. Nhóm ý kiến tham gia			
1. Cấp tỉnh (3 đơn vị)	Sở, Ngành		



Chính sách hoặc nhóm yếu đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
Về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản	Sở Tư pháp (1361/STP-XD&TCTHPL ngày 02/10/2025)	<p>Tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Quy định kèm theo dự thảo Nghị quyết (sau đây gọi là dự thảo Quy định) quy định: “Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương áp dụng cho năm ngân sách 2026, năm kéo dài của thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2022-2025 theo quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và Kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội”.</p> <p>Căn cứ quy định tại Điều 657 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, quy định phạm vi điều chỉnh của văn bản đảm bảo thống nhất với quy định nêu trên.</p> <p>Ngoài ra, tại phần căn cứ ban hành văn bản, cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 để xây dựng dự thảo Nghị quyết, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét viện dẫn văn bản quy định phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính thống nhất với căn cứ ban hành văn bản,</p>	Tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết
Về kỹ thuật trình bày văn bản; Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên	Sở Xây dựng (3826/SXD-KHTC ngày 29/9/2025)	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản đảm bảo theo đúng quy định tại Chương V, Phụ lục I và Mẫu số 18 Phụ lục III Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (lưu ý: rà soát, chỉnh sửa kỹ thuật trình bày căn cứ ban hành đối với các văn bản là luật; không sử dụng văn bản hành chính làm căn cứ ban hành văn bản; kỹ thuật trình bày các khoản, điểm trong điều; viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật; viện dẫn điều, khoản, điểm của văn bản được viện dẫn trong dự thảo; nơi nhận văn bản...)</p> <p>Bổ sung cụm từ “đường liên xã” đối với tiêu chí hỗ trợ kinh phí duy tu, bảo dưỡng đường huyện chuyên cấp xã quản lý</p> <p>Đề nghị nâng mức hỗ trợ kinh phí duy tu, bảo dưỡng đường xã từ 02 triệu đồng/km lên 05 triệu đồng/km</p> <p>Đề nghị bổ sung tiêu chí hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng đường đô thị theo mức 10 triệu đồng/km</p>	Tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết
Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên	Bảo hiểm xã hội tỉnh (399/BHXH-QLT ngày 30/9/2025)	Đề nghị nâng mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương thực hiện chính sách bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, hỗ trợ từ 20% lên 30%	Tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết
2. Cấp xã (14 đơn vị)			
Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên	Phường Mộc Châu (618/UBND-KT ngày 29/9/2025)	<p>Đề nghị bổ sung Khoản 2, Điều 10, dự thảo Nghị quyết: “Bổ sung trực tiếp định mức chi khác cho các trường có điểm trường xã khu vực điểm trường trung tâm của trường từ 10km trở lên 100 đồng/trường.</p> <p>Đề nghị sửa đổi nội dung Khoản 4, Điều 12, dự thảo Nghị quyết: Đối với địa phương có địa bàn rộng - phân tán định mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung tính theo diện tích/phân tán (diện tích < 100 km²: 650 triệu; 100-150 km²: 900 triệu; >150 km²: 1.200 triệu)</p> <p>Đề nghị bổ sung vào Khoản 2, Điều 13: “Đề xuất bổ sung đặc thù cho phường Mộc Châu 1.000 triệu đồng/năm để quảng bá, truyền thông du lịch; đầu tư bằng hướng dẫn - thuyết minh; tổ chức lễ hội, sự kiện văn hóa - thể thao - du lịch, không gian văn hóa - ẩm thực, chợ phiên cuối tuần; đồng thời phát triển không gian văn hóa Tà Sồ gắn với Nhà cổ A Phà và trải nghiệm nghề truyền thống của đồng bào Mông</p> <p>Đề nghị Điều chỉnh mức phân bổ tại Khoản 1, Điều 15, dự thảo Nghị quyết từ tiêu chí dân số sang phân bổ theo số tổ/bản để đảm bảo thực hiện Luật Dân quân tự vệ 2019, Nghị định 16/2025/NĐ-CP và Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND (ví dụ 28 triệu đồng/tổ, bản/năm) và tăng mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung lên 450 triệu đồng/xã, phường/năm</p> <p>Đề nghị Điều chỉnh định mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung tại Khoản 2, Điều 17, dự thảo Nghị quyết cho phường Mộc Châu từ 2.125 triệu đồng lên tối thiểu 5.000 triệu đồng</p>	<p>Không tiếp thu. Định mức chi khác của các điểm trường được tổng hợp chung trong định mức chi hoạt động giảng dạy và học tập sự nghiệp giáo dục và đào tạo.</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 đảm bảo giữ ổn định so với trần chi năm 2022</p> <p>Tiếp thu một phần. Sở Tài chính điều chỉnh định mức hỗ trợ đối với các xã, phường thuộc vùng trung tâm Khu du lịch quốc gia Mộc Châu theo mức 500 triệu đồng/năm</p> <p>Tiếp thu một phần. Sở Tài chính bổ sung nguyên tắc cấp bù khi dự toán chi theo định mức dân số thấp hơn kinh phí thực hiện Luật DQTV</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Hiện nay, không còn đơn vị hành chính đô thị chính quyền cấp huyện, do đó Sở Tài chính đề xuất định mức hỗ trợ cho các xã phù hợp với khả năng ngân sách năm kéo dài thời kỳ ổn định và mức hỗ trợ bình quân đối với các xã, phường thuộc các đơn vị hành chính đô thị huyện trước đây</p>
		Đề nghị bổ sung vào Khoản 1, Điều 11, phân bổ cho các nội dung chi khác của Trung tâm chính trị như: chi đào tạo, bồi dưỡng, mở lớp tập huấn, kinh phí tối thiểu 500 triệu đồng.	Không tiếp thu. Lý do: Định mức kinh phí các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch của tỉnh phê duyệt được quy định tại tiêu chí bổ sung



Chính sách hoặc nhóm vấn đề, điều, khoản	Cơ thể góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên	Phường Mộc Sơn (579/UBND-KTHT ngày 28/9/2025, gửi lại trên hệ thống ngày 13/10/2025)	<p>Đề nghị bổ sung vào Điều 12, dự thảo Nghị quyết: tăng định mức phân bổ chi quản lý hành chính theo tiêu chí dân số; tăng định mức phân bổ thêm chi quản lý hành chính cho các phường tối thiểu 15.200 triệu đồng/01 biên chế.</p> <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 13, dự thảo Nghị quyết: đối với các xã, phường thuộc khu trung tâm khu du lịch quốc gia Mộc Châu gồm: xã Vân Hồ, các phường: Thảo Nguyên, Vân Sơn, Mộc Sơn, Mộc Châu mỗi đơn vị là 500 triệu đồng</p> <p>Đề nghị bổ sung vào Điều 16, dự thảo Nghị quyết định mức phân bổ chi sự nghiệp môi trường đối với phường phát triển du lịch. Tối thiểu 2.000 triệu đồng/năm. Phân bổ thêm từ 150.000-200.000 đồng/người dân khu vực đô thị/năm để thực hiện nhiệm vụ thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt, chất độc lĩnh vực y tế, duy tu, sửa chữa công trình phục vụ công tác bảo vệ môi trường</p> <p>Đề nghị đồng nhất việc hỗ trợ kinh phí duy tu, bảo dưỡng đường xã và các tuyến đường huyện chuyển về xã quản lý theo mức 15 triệu đồng/km (Khoản 2, Điều 17, dự thảo Nghị quyết)</p> <p>Đề nghị điều chỉnh định mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung tại Khoản 2, Điều 17, dự thảo Nghị quyết cho 04 phường Mộc Sơn, Mộc Châu, Vân Sơn, Thảo Nguyên từ 2.125 triệu đồng lên tối thiểu 3.500 triệu đồng</p>	<p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp ĐVHC và mô hình CQĐP 02 cấp</p> <p>Tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Hiện nay, không còn đơn vị hành chính đô thị chính quyền cấp huyện, do đó Sở Tài chính đề xuất định mức hỗ trợ cho các xã phù hợp với khả năng ngân sách năm kéo dài thời kỳ ổn định và mức hỗ trợ bình quân đối với các xã, phường thuộc các đơn vị hành chính đô thị huyện trước đây</p>
Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên	Phường Thảo Nguyên (632/UBND-KTHTĐT ngày 30/9/2025)	<p>Đề nghị điều chỉnh Khoản 2, Điều 13, dự thảo Nghị quyết về định mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung riêng cho các xã, phường thuộc khu du lịch quốc gia Mộc Châu gồm xã Vân Hồ, phường Thảo Nguyên, Vân Sơn, Mộc Sơn, Mộc Châu, mỗi đơn vị là 600 triệu đồng</p> <p>Đề nghị điều chỉnh định mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung tại Khoản 2, Điều 17, dự thảo Nghị quyết cho các phường theo mức là 12.750 triệu đồng</p> <p>Đề nghị xem xét sửa đổi Điều 18, dự thảo Nghị quyết theo hướng: đối với nhiệm vụ chi về chuyển đổi số, khoa học công nghệ đề nghị có định mức chung cho các xã, phường để đảm bảo tính chủ động triển khai các nhiệm vụ; đối với các nhiệm vụ phát sinh theo chủ trương của tỉnh thì các xã, phường báo cáo Sở Tài chính tổng hợp, trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh xem xét, quyết định</p>	<p>Tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết. Sở Tài chính điều chỉnh định mức hỗ trợ đối với các xã, phường thuộc vùng trung tâm Khu du lịch quốc gia Mộc Châu theo mức 500 triệu đồng/năm</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Hiện nay, không còn đơn vị hành chính đô thị chính quyền cấp huyện, do đó, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính đề xuất định mức hỗ trợ cho các xã phù hợp với khả năng ngân sách năm kéo dài thời kỳ ổn định và các xã, phường thuộc các đơn vị hành chính đô thị huyện trước đây</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Việc lập dự toán cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc trách nhiệm của Sở Khoa học và công nghệ, phù hợp với Luật Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, Luật NSNN năm 2025.</p>
		<p>Đề nghị xem xét làm rõ khái niệm "tiền công lao động" tại Khoản 2, Điều 4 quy định (Định mức này đã bao gồm ... tiền công lao động) với khái niệm "tiền công" tại Khoản 3, Điều 4 quy định (Định mức này không bao gồm ... tiền công)</p> <p>Đề nghị làm rõ gạch đầu dòng thứ nhất, khoản 1, Điều 10 Quy định: Định mức phân bổ nêu trên đã tính đủ cho các cấp giáo dục, các loại hình giáo dục là đầy đủ nhiệm vụ gì?</p> <p>Đề nghị tăng định mức phân bổ theo tiêu chí dân số trong độ tuổi đến trường (từ 1-18 tuổi) để đảm bảo kinh phí hoạt động cho sự nghiệp giáo dục cấp xã</p> <p>Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ nhất, khoản 1, Điều 10: Định mức phân bổ nêu trên đã tính đủ cho các cấp giáo dục, các loại hình giáo dục; chế độ học bổng cho học sinh dân tộc nội trú; chính sách ưu tiên đối với lĩnh vực giáo dục đã ban hành. Năm 2026, bảo đảm tỷ lệ chi lương, phụ cấp lương và các khoản có tính chất lương của toàn ngành 80%, tỷ lệ chi thực hiện nhiệm vụ giáo dục 20%, ưu tiên bố trí ngân sách địa phương cho hoạt động giảng dạy và học tập, bao gồm kinh phí thực hiện nhiệm vụ toàn ngành; kinh phí thực hiện chương trình cải cách giáo dục phổ thông và một số khoản chi khác (chưa kể nguồn thu học phí).</p>	<p>Định mức theo tiêu chí biên chế được cấp có thẩm quyền giao (chi thường xuyên khác) đã bao gồm trả tiền công lao động, chi hoạt động các đối tượng hợp đồng lao động làm công việc thừa hành, phục vụ; không bao gồm chi trả tiền công, tiền lương cho CBCC trong chi tiêu biên chế</p> <p>Định mức phân bổ nêu trên đã tính đủ cho các cấp giáo dục, các loại hình giáo dục; chế độ học bổng cho học sinh dân tộc nội trú; chính sách ưu tiên đối với lĩnh vực giáo dục đã ban hành.</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp. Tỷ lệ chi lương và chi thực hiện nhiệm vụ (81%-19%) chỉ áp dụng cho năm 2022, năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách theo nguyên tắc của Trung ương. Việc xã đề xuất tỷ lệ (80%-20%) là không có cơ sở</p>




Chính sách hoặc nhóm vấn đề, điều khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
Về giải thích từ ngữ; Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên	Xã Bắc Yên (815/UBND-KT ngày 03/10/2025); Xã Mường Cơi (449/UBND-KT ngày 02/10/2025); Xã Phù Yên (785/UBND-KT ngày 01/10/2025)	<p>Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 2, Điều 10: Định mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung, được xác định trên cơ sở số đối tượng năm 2025 do các xã, phường báo cáo: hỗ trợ học sinh và trường phổ thông dân tộc bán trú theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ; Kinh phí mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ đặc thù được cấp có thẩm quyền giao</p> <p>Đề nghị xem xét điều chỉnh tăng định mức phân bổ theo tiêu chí dân số cho chi sự nghiệp văn hóa - thông tin, phát thanh - truyền hình - thông tấn, thể dục - thể thao</p> <p>Đề nghị bổ sung khoản 2, Điều 13 hỗ trợ mua sắm trang thiết bị; công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa</p> <p>Đề nghị điều chỉnh định mức khoản 2, Điều 13: Các xã, phường được hỗ trợ kinh phí quảng bá văn hóa, du lịch, các hoạt động văn hóa - thông tin, phát thanh - truyền hình - thông tấn, thể dục - thể thao theo mức từ 100 triệu đồng lên 500 triệu đồng</p> <p>Cụ thể mức hỗ trợ tại gạch đầu dòng thứ hai, khoản 2, Điều 13 cho các Trung tâm truyền thông - văn hóa các xã, phường được hỗ trợ kinh phí truyền truyền - văn hóa các xã, phường được hỗ trợ kinh phí truyền truyền, kỷ niệm các ngày lễ lớn; kinh phí tăng thời lượng phát sóng, phát thanh - truyền hình bằng tiếng dân tộc, kinh phí nhuận bút</p> <p>Đề nghị bổ sung Xã Phù Yên, Xã Bắc Yên vào tiêu chí hỗ trợ tại khoản 2, Điều 17 từ mức 1.250 triệu đồng lên 2.125 triệu đồng</p> <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 12: Các xã, phường được phân bổ thêm chi quản lý hành chính: Phường Tô Hiệu, Phường Chiềng An, Phường Chiềng Cơi, Phường Chiềng Sinh theo mức 2.500 triệu đồng; Xã Chiềng Mai, Xã Mai Sơn, Xã Phiêng Pán, Xã Chiềng Mung, Xã Phiêng Cầm, Xã Mường Chanh, Xã Tà Hộc, Xã Chiềng Sung, Phường Mộc Sơn, Phường Mộc Châu, Xã Chiềng Sơn, Phường Tháo Nguyên, Phường Vân Sơn, Xã Lóng Sập, Xã Đoàn Kết, Xã Tân Yên, Phù Yên Xã Bắc Yên theo mức 2.000 triệu đồng; Các xã còn lại theo mức 650 triệu đồng.</p>	<p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp</p> <p>Tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo Nghị quyết. Thực hiện Kết luận số 2023-KL/TU ngày 25/9/2025 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thành lập 75 Trung tâm dịch vụ tổng hợp trên cơ sở tổ chức Trung tâm Truyền thông văn hóa ở xã, phường trung tâm với 12 Trạm kỹ thuật nông nghiệp khu vực thuộc Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp nông lâm và môi trường. Sở Tài chính quy định mức hỗ trợ cụ thể đối với các Trung tâm dịch vụ tổng hợp, ưu tiên đối với các xã, phường trung tâm do phải duy trì trạm máy chủ, bổ phận nội dung về truyền thanh, truyền hình, phát thanh viên, kỹ thuật viên, phóng viên,... tiếp quản từ Trung tâm truyền thông văn hóa.</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp</p> <p>Tiếp thu một phần. Sở Tài chính đề xuất mức 650 triệu theo nguyên tắc xác định lại theo phương pháp bình quân gia quyền (Nghị quyết 13 phân bổ theo mức 200 triệu đồng/xã; việc sắp xếp từ 204 xã còn 75 xã được xác định 204x200/75 = 544 triệu đồng/xã sau sắp xếp; do đó đề xuất mức hỗ trợ chung 650 triệu đồng là phù hợp với thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách). Đối với các Phường, các xã trung tâm, do việc quản lý hành chính ở địa bàn đông dân cư, Sở Tài chính đề xuất tăng mức hỗ trợ là 1.000 triệu đồng/xã, phường</p>
Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên	Xã Chiềng Khoang (319/UBND-KT ngày 03/10/2025); Xã Huổi Một (537/UBND-KT ngày 30/9/2025); Xã Mường Hung (436/UBND-KT ngày 30/9/2025)	<p>Đề nghị bổ sung thêm định mức tính theo tiêu chí biên chế được cấp có thẩm quyền giao đối với các cơ quan, đơn vị cấp xã theo định mức/biên chế/năm</p> <p>Đề nghị tăng định mức phân bổ tại Khoản 1, Khoản 4, Điều 12 Tiêu chí, định mức phân bổ chi quản lý hành chính do địa bàn xã dân số ít, địa bàn rộng, khối lượng công việc nhiều</p> <p>Đề nghị điều chỉnh định mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung: cả xã phường được phân bổ thêm chi quản lý hành chính theo mức 650 triệu đồng lên 1.000 triệu đồng</p> <p>Đề nghị tăng định mức phân bổ tại Khoản 1, Điều 13 Tiêu chí, định mức phân bổ chi sự nghiệp văn hóa - thông tin, phát thanh - truyền hình - thông tấn - thể dục - thể thao, do nhiều xã trên địa bàn tỉnh là xã vùng sâu, vùng xa, xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, văn hóa, thông tin thể dục thể thao chưa có điều kiện để phát triển sâu rộng.</p> <p>Đề nghị tăng định mức phân bổ tại Khoản 1, Điều 14 Tiêu chí, định mức phân bổ chi đảm bảo xã hội, do tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo cao, chủ yếu là DTTS, đối tượng hưởng chế độ chính sách của xã nhiều</p>	<p>Không tiếp thu. Lý do: Chưa có đề xuất cụ thể, mặt khác năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp</p> <p>Tiếp thu một phần. Sở Tài chính đề xuất mức 650 triệu theo nguyên tắc xác định lại theo phương pháp bình quân gia quyền (Nghị quyết 13 phân bổ theo mức 200 triệu đồng/xã; việc sắp xếp từ 204 xã còn 75 xã được xác định 204x200/75 = 544 triệu đồng/xã sau sắp xếp; do đó đề xuất mức hỗ trợ chung 650 triệu đồng là phù hợp với thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách). Đối với các Phường, các xã trung tâm, do việc quản lý hành chính ở địa bàn đông dân cư, Sở Tài chính đề xuất tăng mức hỗ trợ là 1.000 triệu đồng/xã, phường</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Chưa có đề xuất cụ thể, mặt khác năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp</p>



Chính sách hoặc nhóm văn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
		<p>Đề nghị tăng định mức tại Khoản 1, Điều 20 dự phòng ngân sách xã từ 2% lên 3% để đảm bảo các nội dung phát sinh đột xuất chưa được giao trong dự toán và các khoản phát sinh do thiên tai, dịch bệnh.</p>	<p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp; Mặt khác việc giao định mức dự phòng ngân sách xã 2% bằng định mức Trung ương giao cho địa phương.</p>
<p>Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên</p>	<p>Xã Phiêng Cầm (326/UBND-KT ngày 01/10/2025)</p>	<p>Đề nghị tăng định mức tại Khoản 2, Điều 17 hỗ trợ kinh phí duy tu, bảo dưỡng đường xã từ 02 triệu đồng/km lên 05 triệu đồng/km, do các tuyến đường trên địa bàn xã chủ yếu là đường đất, khối lượng cần duy tu bảo dưỡng mỗi năm rất lớn, mức hỗ trợ 02 triệu là không đủ thể thực hiện</p>	<p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp.</p>
<p>Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên</p>	<p>Xã Sông Mã (540/UBND-KT ngày 30/9/2025)</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ nhất, khoản 1, Điều 10: Định mức phân bổ nêu trên đã tính đủ cho các cấp giáo dục, các loại hình giáo dục; chế độ học bổng cho học sinh dân tộc nội trú; chính sách ưu tiên đối với lĩnh vực giáo dục đã ban hành. Năm 2026, bảo đảm tỷ lệ chi lương, phụ cấp lương và các khoản có tính chất lương của toàn ngành 81%, tỷ lệ chi thực hiện nhiệm vụ giáo dục 19%, ưu tiên bố trí ngân sách địa phương cho hoạt động giảng dạy và học tập, bao gồm kinh phí thực hiện nhiệm vụ toàn ngành; kinh phí thực hiện chương trình cải cách giáo dục phổ thông và một số khoản chi khác (chưa kể nguồn thu học phí).</p> <p>Đề nghị sửa đổi bổ sung gạch đầu dòng thứ 2, khoản 1, Điều 10: Quỹ tiền lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương được xác định trên cơ sở biên chế sự nghiệp giáo dục do HĐND tỉnh quyết định năm 2025; căn cứ báo cáo của các xã, phường để xác định đảm bảo đủ chế độ, chính sách về tiền lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương theo quy định hiện hành. Chưa bao gồm quỹ tiền lương tăng, giảm trong năm</p> <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 3, điều 11: "...Năm 2026, bảo đảm tỷ lệ chi lương, phụ cấp lương và các khoản có tính chất lương tối đa 85%, tỷ lệ chi thực hiện nhiệm vụ tối thiểu 15%; tối thiểu 200 triệu đồng/xã</p> <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 3, Điều 12: "Trường hợp dự toán chi quản lý hành chính theo mức quy định tại Khoản 1, Điều này nhỏ hơn 25% so với tổng chi quản lý hành chính, sẽ được bổ sung để đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 25%, tối thiểu 3,5 tỷ đồng/xã, phường, tỷ lệ chi lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương tối đa 75%</p> <p>Đề nghị sửa đổi bổ sung khoản 4, Điều 12: "Định mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung: - Các xã, phường được phân bổ thêm chi quản lý hành chính theo mức 650 triệu đồng; riêng các phường và các xã nơi đặt trụ sở UBND huyện, thành phố cũ được phân bổ thêm chi quản lý hành chính theo mức 2 tỷ đồng; - Các xã có thành lập tổ quy tắc trật tự đô thị, trật tự xây dựng được phân bổ thêm 200 triệu đồng.</p> <p>Đề nghị sửa đổi khoản 1, Điều 13 thành: "...Năm 2026, bảo đảm tỷ lệ chi lương, phụ cấp lương và các khoản có tính chất lương tối đa 85%, tỷ lệ chi thực hiện nhiệm vụ tối thiểu 1%; tối thiểu 1 tỷ đồng/xã</p> <p>Đề nghị sửa đổi khoản 1, Điều 16 thành: "...Trường hợp dự toán chi sự nghiệp môi trường phân bổ theo tiêu chí dân số thấp hơn kinh phí dịch vụ công ích đô thị, sẽ được bổ sung để đảm bảo đủ cho nhiệm vụ công ích đô thị và 500 triệu đồng thực hiện các nhiệm vụ còn lại</p>	<p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp. Tỷ lệ chi lương và chi thực hiện nhiệm vụ (81%-19%) chỉ áp dụng cho năm 2022, năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách, theo nguyên tắc của Trung ương.</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp. Việc xác định quỹ tiền lương sự nghiệp giáo dục đào tạo năm kế hoạch thuộc trách nhiệm của UBND xã.</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp. Mặt khác, tỷ lệ chi lương và chi quản lý hành chính (75%-25%) đã đảm bảo theo nguyên tắc phân bổ của Trung ương.</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp. Sở Tài chính đề xuất mức 650 triệu theo nguyên tắc xác định lại theo phương pháp bình quân gia quyền (Nghị quyết 13 phân bổ theo mức 200 triệu đồng/xã; việc sắp xếp từ 204 xã còn 75 xã được xác định $204 \times 200 / 75 = 544$ triệu đồng/xã sau sắp xếp; do đó đề xuất mức hỗ trợ chung 650 triệu đồng là phù hợp với thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách)</p> <p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp.</p>



Chính sách hoặc nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên	Xã Sốp Cộp (777/UBND-KT ngày 02/10/2025)	Đề nghị tăng mức hỗ trợ theo tiêu chí bổ sung sự nghiệp kinh tế cho xã Sông Mã từ 1.250 triệu đồng lên 2.125 triệu đồng	
		Đề nghị điều chỉnh định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục theo tiêu chí dân số trong độ tuổi đến trường từ 1 đến 18 tuổi. Các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách đảm bảo tỷ lệ chi lương và các khoản có tính chất lương toàn ngành 75% tỷ lệ chi thực hiện các nhiệm vụ giáo dục 25% bao gồm kinh phí thực hiện nhiệm vụ toàn ngành; kinh phí thực hiện chương trình cải cách giáo dục phổ thông và một số khoản chi khác	Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp. Tỷ lệ chi lương và chi thực hiện nhiệm vụ (81%-19%) chi áp dụng cho năm 2022, năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách, theo nguyên tắc của Trung ương. Việc xã đề xuất tỷ lệ (75%-25%) là không có cơ sở
		Đề nghị bổ sung các nội dung ngoài định mức chi sự nghiệp giáo dục phân bổ các chế độ chính sách gồm: hỗ trợ học sinh và trường phổ thông dân tộc bán trú theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ; hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em mầm non 3-5 tuổi theo Nghị định 105/2021/NĐ-CP của Chính phủ, kinh phí miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, học bổng, học sinh khuyết tật	Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp.
		Đề nghị điều chỉnh tăng mức phân bổ chi quản lý hành chính theo dân số bình quân, có bố trí bổ sung thêm với các xã có dân số cao ví dụ: dân số bình quân của các xã trên địa bàn tỉnh là 8.500 người, mức phân bổ thêm 650 triệu đồng/xã, xã có 8.500 người - 16.000 người bổ sung thêm 200 triệu đồng/xã, xã có trên 16.000 người bổ sung thêm 100 triệu đồng/xã	Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp.
		Đề nghị phân bổ bổ sung ngoài định mức chi quản lý hành chính một số nội dung ngoài định mức như: kinh phí tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, kinh phí tu sửa pháp luật... các chính sách do HĐND, UBND tỉnh ban hành. Đề nghị phân bổ thêm 2% chi quản lý hành chính ngân sách đối với các xã biên giới cách xa trung tâm tỉnh, việc đi công tác là thường xuyên và phải chi công tác phí nhiều, việc bố trí thêm dự toán chi thường xuyên để chủ động hơn trong thực hiện các nhiệm vụ phát sinh, đặc thù cấp ủy, công tác đối ngoại của địa phương	Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp. Các nội dung nhiệm vụ phát sinh theo đề xuất của xã đã được tính toán trong định mức chi quản lý hành chính.
		Đề nghị điều chỉnh định mức phân bổ chi sự nghiệp văn hóa - thông tin, thể dục thể thao giữa tỷ lệ chi lương và chi thực hiện nhiệm vụ theo mức từ 85%-15% thành 80%-20%	Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp.
		Đề nghị bổ sung định mức phân bổ đối với nội dung chi thực hiện chính sách đối với người có uy tín, người cao tuổi, công tác đối ngoại của xã hội	Không tiếp thu. Lý do: các nhiệm vụ theo đề xuất của xã được thực hiện từ định mức phân bổ chi sự nghiệp đảm bảo xã hội theo tiêu chí dân số
		Đề nghị điều chỉnh tăng mức chi với các xã có đường biên giới dài để công tác quản lý, bảo vệ đường biên được tăng cường, hiệu quả	Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp. Sở Tài chính đề xuất mức hỗ trợ cho các xã thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội đã có tính đến ưu tiên các xã biên giới và xác định lại theo phương pháp bình quân gia quyền
Đề nghị tăng mức hỗ trợ theo tiêu chí bổ sung sự nghiệp kinh tế cho xã Sông Mã từ 1.250 triệu đồng lên 2.500 triệu đồng	Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp.		
Đề nghị bổ sung định mức phân bổ chi quản lý hành chính theo định mức/biên chế/năm Tại mục 1, Điều 10. Tiêu chí, định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục đề nghị điều chỉnh bằng định mức tại mục 1, điều 6 Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Tại Điều 11 Tiêu chí, định mức phân bổ chi sự nghiệp đào tạo và dạy nghề đề nghị điều chỉnh bằng định mức tại điều 7 Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Tại gạch đầu dòng thứ nhất, điểm 4, điều 12 đề nghị điều chỉnh theo mức quy định tại điểm b, mục 1, điều 9, Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ	Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chi điều		



Chính sách hoặc nhóm vấn đề, điều, khoản	Chủ thể góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung góp ý/tham vấn/phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên	Xã Tà Hộc (376/UBND-KT ngày 30/9/2025)	<p>Tại điều 13 Tiêu chí, định mức phân bổ chi sự nghiệp văn hóa - thông tin, phát thanh - truyền hình - thông tấn, thể dục - thể thao đề nghị điều chỉnh bằng định mức tại điều 13 Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ</p> <p>Tại điều 14 Tiêu chí định mức phân bổ chi đảm bảo xã hội đề nghị điều chỉnh bằng định mức tại Điều 11, 12 Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ</p> <p>Tại điều 15 Tiêu chí định mức phân bổ chi quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội đề nghị điều chỉnh bằng định mức tại điều 14, 15 Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ</p> <p>Tại điều 17 Tiêu chí, định mức phân bổ chi hoạt động kinh tế đề nghị điều chỉnh bằng định mức tại Điều 17 Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ</p>	<p>chính phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp. Tại Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách địa phương đã bao gồm định mức phân bổ 3 cấp (tỉnh, huyện, xã) này là 2 cấp (tỉnh, xã) do đó, không thể áp dụng định mức phân bổ của trung ương đối với cấp xã, do phải đảm bảo dự toán kinh phí các hoạt động nhiệm vụ của cấp tỉnh</p>
Về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên	Xã Vân Hồ (931/UBND-KT ngày 26/9/2025)	<p>Đề nghị bổ sung khoản 2, Điều 10: Thêm nội dung "kinh phí thực hiện chế độ học sinh, giáo viên, người lao động theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh" vào phần định mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung</p> <p>Đề nghị xem xét điều chỉnh khoản 1, Điều 17: "Kinh phí quản lý, sử dụng đất trồng lúa, kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn" vào phần định mức theo tiêu chí bổ sung</p> <p>Đề nghị xem xét điều chỉnh khoản 2, Điều 17 Đề nghị bổ sung các xã Trung tâm trong đó có xã Vân Hồ vào nội dung được hưởng theo đầu cộng thứ 2 từ mức 1.250 triệu đồng lên mức 2.125 triệu đồng</p>	<p>Không tiếp thu. Lý do: Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2022-2025, do đó nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2026 tiếp tục kế thừa nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSDP năm 2022, chỉ điều chỉnh phù hợp với sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình CQĐP 02 cấp.</p>